

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 61 /2026/QĐ-UBND

Nghệ An, ngày 22 tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều Quyết định số 48/2025/QĐ-UBND ngày 20/8/2025 của UBND tỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Công Thương tỉnh Nghệ An

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 66.25/2026/NQ-CP ngày 04/9/2026 của Chính phủ về việc xử lý khó khăn, vướng mắc liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn quản lý nhà nước về khu công nghiệp, địa chất và khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu được sửa đổi bổ sung bởi Nghị định số 370/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 50/2026/TT-BCT ngày 13/9/2026 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 37/2025/TT-BCT ngày 14/6/2025 hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về công thương thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 4236/TTr-SCT ngày 19/9/2026;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 48/2025/QĐ-UBND ngày 20/8/2025 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Công Thương tỉnh Nghệ An.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 48/2025/QĐ-UBND ngày 20/8/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Công Thương tỉnh Nghệ An

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 1 như sau:

“1. Sở Công Thương là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An; thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công thương, bao gồm các ngành và lĩnh vực: điện, than, địa chất, khoáng sản, dầu khí, năng lượng mới, năng lượng tái tạo, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, hóa chất, vật liệu nổ công nghiệp, công nghiệp cơ khí, công nghiệp luyện kim, công nghiệp tiêu dùng, công nghiệp thực phẩm, công nghiệp hỗ trợ, công nghiệp môi trường, công nghiệp công nghệ cao (không bao gồm công nghiệp công nghệ số); khuyến công, cụm công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp; thương mại trong nước; xuất nhập khẩu, thương mại biên giới; dịch vụ

logistics; phát triển thị trường ngoài nước; quản lý thị trường; xúc tiến thương mại; thương mại điện tử; dịch vụ thương mại; hội nhập kinh tế quốc tế; cạnh tranh, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; phòng vệ thương mại; các dịch vụ công trong các ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.”

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 2 như sau:

“1. Thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định tại Điều 4 Nghị định số 150/2025/NĐ-CP quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 370/2025/NĐ-CP.”

3. Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 2 Điều 2 như sau:

“c) Về công nghiệp nặng, công nghiệp nhẹ.”

4. Sửa đổi, bổ sung điểm y khoản 2 Điều 2 như sau:

“y) Về địa chất và khoáng sản.”

5. Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 2 Điều 3 như sau:

“b) Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ

- Phòng Kế hoạch - Tài chính - Tổng hợp;
- Phòng Quản lý Công nghiệp;
- Phòng Quản lý Thương mại;
- Phòng Quản lý Năng lượng;
- Phòng Kỹ thuật An toàn - Môi trường;
- Phòng Địa chất và Khoáng sản.”

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Điều khoản chuyển tiếp

Sở Công Thương tiếp tục thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao trong tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm theo quy định pháp luật về an toàn thực phẩm cho đến khi có quy định khác của cơ quan có thẩm quyền.

Điều 4. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Công Thương, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc (Thủ trưởng) các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. ✓

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ: Công Thương, Nội vụ, Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Các Phó VP UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phùng Thành Vinh